

Bản án số: 97/2019/HSST.  
Ngày: 21 – 8 - 2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Dương Xuân Đính.

2/ Bà Hoàng Thị Hòa.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2019/HSST ngày 02/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Trung D**, sinh năm 1987 tại KC, HY. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LC, xã VH, huyện KC, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Đặng Minh C và bà Nguyễn Thị L; TATS: Theo Danh, chỉ bản 332 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 16/5/2019 và Trích lục tiền án, tiền sự số 2069888/PV06 ngày 19/7/2019 thể hiện bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án: Ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tuyên phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2018); Nhân thân: Có 03 tiền sự:

- Ngày 04/3/2005, Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 15/5/2008, Công an quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Ngày 14/10/2016, Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; có 02 tiền án:

- Ngày 25/5/2010, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tuyên phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/2011).

- Ngày 07/3/2012, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tuyên phạt 04 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2015).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chu Thị Thành – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Thôn CC, xã VH, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00' ngày 09/5/2019, Đặng Trung D và Nguyễn Văn L1, sinh năm 1993, trú tại: Phố T, ĐK, TS, Bắc Ninh, cùng rủ nhau đến địa bàn xã VH, Đ, Hà Nội để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Văn L1 chuẩn bị 01 kìm cộng lực rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát chở D từ Khu Công nghiệp ĐT, YP, Bắc Ninh đến khu vực CC, VH, Đ, Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khi đến đoạn đường trước cửa nhà chị Phan Thị H, sinh năm: 1993; trú tại: CC, VH, Đ, Hà Nội, L1 và D phát hiện chiếc xe cải tiến của chị H để trước cửa nhà, có khóa bánh bằng dây cáp. Quan sát không có người trông coi, L1 dừng xe cách xe cải tiến khoảng 04m, đưa kìm cộng lực cho D và đứng cảnh giới, D tiếp cận xe cải tiến, sử dụng kìm cộng lực cắt đứt dây cáp, kéo chiếc xe cải tiến ra vị trí lên dừng xe. Sau đó, L1 điều khiển xe máy chở D ngồi sau dùng hai tay kéo theo xe cải tiến tẩu thoát về Khu công nghiệp ĐT, YP, Bắc Ninh.

Đến khoảng 03h00' ngày 14/5/2019, D cùng với Nguyễn Văn L1, Trần Văn H1, sinh năm 1992, trú tại: Phố T, ĐK, TS, Bắc Ninh và Nguyễn Văn X, sinh năm 1984; trú tại: ĐT, ĐK, TS, Bắc Ninh, rủ nhau đến địa bàn xã VH, Đ trộm cắp tài sản (mùn cưa và củi). Nguyễn Văn L1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát chở D kéo theo chiếc xe cải tiến (trộm cắp được tại nhà chị H), còn X điều khiển xe máy nhãn hiệu QUICKNEWWAVE, kiểu dáng Honda Dream, biển kiểm soát: 29N7-9301 chở H1 kéo theo 01 xe cải tiến. Khi cả bọn đi đến địa phận thôn CC, VH, Đ, Hà Nội thì bị Tổ tuần tra của Công an huyện Đông Anh và Công an xã VH phát hiện kiểm tra rồi đưa về trụ sở làm việc.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ngày 14/5/2019 chị Phan Thị H đến Cơ quan điều tra trình báo.

**Vật chứng tạm giữ:**

- Cửa chị Phan Thị H: 02 đoạn dây cáp, chiều dài lần lượt là 1,4m và 3,2m.  
- Cửa Đặng Trung D: 01 chiếc xe cải tiến, bằng kim loại, màu xám, chiều dài khoảng 2,5m, chiều rộng khoảng 01m, chiều cao khoảng 01m, không có tấm lót sàn xe, hai càng xe được hàn tấm thanh ngang ; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa xanh.

- Cửa Nguyễn Văn L1: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, số máy: RLHH009074Y367629, số khung: HC09E3067564, không có biển kiểm soát.

- Cửa Nguyễn Văn X: 01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh, lắp sim thuê bao 1: 0372083459 và sim thuê bao 2: 0375670792; 01 xe máy nhãn hiệu QUICKNEWWAVE, kiểu dáng Honda Dream, biển kiểm soát: 29N7 - 9301; 01 xe cải tiến dài khoảng 03m, rộng khoảng 01m; 01 dao gấp bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 03cm.

Ngày 17/5/2019, Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận chiếc xe cải tiến bằng kim loại của chị H bị chiếm đoạt trị giá: 1.170.000đ (Một triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Trung D và Nguyễn Văn L1 khai nhận hành vi trộm cắp tài sản, phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Nguyễn Văn L1 có hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên tài sản bị chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng), nhân thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa bị kết án về các tội liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản (quy định từ Điều 168 đến Điều 175 và Điều 290 Bộ luật Hình sự) nên hành vi của L1 không cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/7/2019, Công an huyện Đông Anh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn L1.

Đối với hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện (xe cải tiến, xe máy) để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (mòn cửa và cùi) vào rạng sáng 14/5/2019 tại VH, Đ, Hà Nội của Đặng Trung D, Nguyễn Văn L1, Trần Văn H1 và Nguyễn Văn X, căn cứ theo khoản 2, Điều 14 Bộ luật Hình sự không phải chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc kim cộng lực, L1 đưa cho D để cắt dây cáp khóa xe cải tiến, L1 khai đã vứt chiếc kim trên đường tẩu thoát. Do L1 không xác định được cụ thể vị trí vứt bỏ nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không có biển kiểm soát tạm giữ của Nguyễn Văn L1. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe máy trên mang biển

kiểm soát: 99H6-6195, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1987; trú tại: ĐK, ĐQ, TS, Bắc Ninh, chị gái của L1. Việc L1 mượn chiếc xe của chị C rồi sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chị C không biết nên ngày 09/7/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho chị C.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 29N7-9301 và chiếc xe cải tiến dài khoảng 03m, rộng khoảng 01m tạm giữ của Nguyễn Văn X. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1970; trú tại: TB, ĐT, YP, Bắc Ninh, người thuê X làm việc, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đặng Trung D nên ngày 09/7/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông H2. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 và 01 con dao gấp bằng kim loại là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn X và không liên quan đến vụ án nên ngày 09/7/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho X.

Đối với chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa xanh là của Nguyễn Văn L1, không liên quan đến vụ án nên ngày 09/7/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc kéo trên cho Nguyễn Văn L1.

Đối với chiếc xe cải tiến tạm giữ của Đặng Trung D, là tài sản hợp pháp của chị H. Ngày 28/5/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cải tiến cho chị H, chị H nhận lại xe không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm đối tượng trộm cắp tài sản theo quy định pháp luật.

Đối với 02 đoạn dây cáp tạm giữ của chị H là vật chứng vụ án, chị H không đề nghị nhận lại nên đã được chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-ĐA ngày 29/7/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Đặng Trung D về tội Trộm cắp tài sản theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức hạn chế. Bị cáo trộm xe cải tiến để lấy phương tiện đi làm cho thấy bị cáo vẫn chịu khó làm ăn, không lười lao động, quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng Điều h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều b Khoản 1 Điều 173, Điều h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Xử phạt:*

Đặng Trung D: Từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Tòa án không giải quyết.

Về phần vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn dây cáp đã bị cắt không còn giá trị sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo Đặng Trung D là đối tượng thuộc hộ nghèo, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã VH, huyện KC, tỉnh Hưng Yên nên thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã đề nghị và được Trung tâm Trợ giúp pháp lý cử Trợ giúp viên pháp lý thực hiện bào chữa cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01h00' ngày 09/5/2019, tại thôn CCu, VH, Đ, Hà Nội, Đặng Trung D, có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đã có hành vi trộm cắp chiếc xe cải tiến bằng kim loại của chị Phạm Thị H. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.170.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Trung D phạm tội Trộm cắp tài sản theo Điều b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Mặc dù bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng tiền án này đã được xác định trong cấu thành tội Trộm cắp tài sản mà bị cáo đang bị truy tố nên không áp dụng để tính tái phạm đối với bị cáo như một tình tiết tăng nặng, do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Chiếc xe cải tiến bị cáo trộm cắp được có giá trị không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo đã có nhiều tiền sự, tiền án trong đó có tiền án về tội xâm phạm tài sản nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: 02 đoạn dây cáp chị H đã nộp không nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trung D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 173, Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Đặng Trung D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2019.

Về phần dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn dây cáp, tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 31/7/2019.

Bị cáo Đặng Trung D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Thanh**